

WEEKLY WRAP

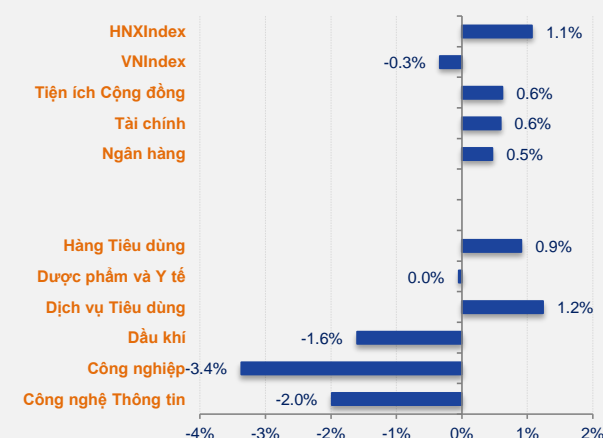
Tuần GD từ: 25/9/2017 - 29/9/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	804.42	↓ -0.3%	107.66	↑ 1.1%
KLGD (trCP)	808.64	↓ -0.4%	334.78	↓ -9.9%
GTGD (tỷ VND)	17,194.59	↓ -5.4%	3,941.42	↑ 2.4%
Tổng cung (trCP)	1,368.96	↓ -7.7%	582.71	↑ 2.6%
Tổng cầu (trCP)	1,291.85	↓ -11.6%	477.73	↓ -24.5%

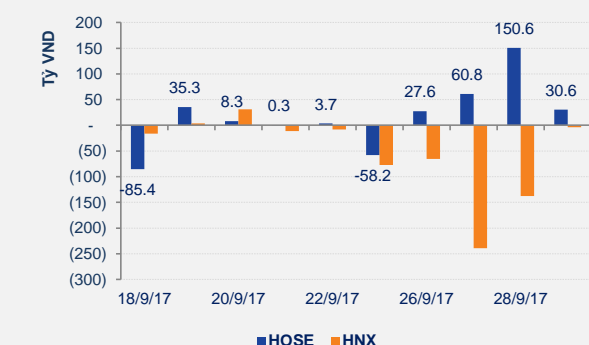
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	44.90	↓ -21.3%	2.99	↓ -77.2%
KL bán (trCP)	37.43	↓ -35.9%	9.89	↑ 14.2%
GT mua (tỷ VND)	1,538.61	↓ -19.1%	68.50	↓ -54.2%
GT bán (tỷ VND)	1,327.23	↓ -31.5%	591.33	↑ 292.6%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường kết tuần với kết quả trái chiều trên hai chỉ số chính. VN-Index chấm dứt chuỗi năm tuần tăng điểm liên tiếp, trong khi đó đã tăng trên HNX-Index vẫn tỏ ra khá vững vàng với tuần thứ sáu liên tiếp. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 2,71 điểm (-0,3%) xuống 804,42 điểm; HNX-Index tăng 1,14 điểm (+1,1%) lên 107,66 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ so với tuần giao dịch trước đó, với trung bình mỗi phiên hơn 4.200 tỷ đồng giao dịch trên cả hai sàn. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 5,4% xuống 17,195 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giảm 0,4% xuống 809 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 2,4% lên 3.941 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 9,9% xuống 335 triệu cổ phiếu. Trái ngược với tuần trước, KLF (-39%) là cổ phiếu giảm mạnh nhất xuống mức giá 3.800 đồng, tiếp tục khập lệnh mạnh nhất toàn thị trường với gần 89 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường chung giao dịch với xu hướng chủ yếu là đi ngang trong tuần qua nên các nhóm cổ phiếu chính cũng có sự phân hóa khá rõ nét. Ở chiều hướng tích cực, nhóm dịch vụ tiêu dùng (+1,2%) và hàng tiêu dùng (+0,9%) tăng tốt nhất trong tuần qua, các cổ phiếu tiêu biểu như VJC (+3,3%), BHN (+16,4%), MSN (+6%), VNM (+1%). Nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng (+0,5%) cũng giao dịch tương đối khả quan với nhiều mã tăng điểm như VCB (+2%), STB (+8,2%), ACB (+4,8%), VPB (+2,2%), EIB (+0,8%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin (-2%) và dầu khí (-1,6%) có diễn biến tiêu cực, do sự sụt giảm của các cổ phiếu trụ cột như FPT (-1,4%), PLX (-2,3%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index đã không thể duy trì chuỗi tăng điểm của mình lên tuần thứ sáu liên tiếp sau khi thất bại khi thử thách ngưỡng 810 điểm vào phiên 28/9. Áp lực bán mạnh từ đây đã kéo chỉ số xuống dưới mức tham chiếu của tuần. Cây nến tuần đồ với mẫu hình gần giống con xoay (spinning tops) cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư đối với xu hướng thị trường và tâm lý có phần đổi chiều sang tiêu cực. Điểm tích cực hiện tại có lẽ là việc khối ngoại quay trở lại mua ròng trên HOSE sau ba tuần bán ròng liên tiếp trước đó. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong tuần giao dịch từ 2/10-6/10, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục đi ngang và tích lũy trong biên độ 800-810 điểm, cần bắt phá ra khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát thị trường để có hành động hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực trong quý III và cả năm nay trong những phiên giảm điểm ở mức giá hấp dẫn hơn.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 25/9/2017 - 29/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ trong tuần này, với diễn biến tiêu cực với chỉ một phiên tăng điểm và bốn phiên giảm. Với mức cao nhất trong tuần tại 810,35 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 801,66 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 2,71 điểm (-0,3%) xuống 804,42 điểm.

SCD là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 27.500 đồng lên 38.500 đồng, tiếp theo là RIC với mức tăng 17% từ 6.960 đồng lên 8.140 đồng. Ở chiều ngược lại, FIT là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 28% từ 12.350 đồng xuống 8.880 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần này, với diễn biến khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh. Với mức cao nhất trong tuần tại 110,13 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 106,2 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,14 điểm (+1,1%) lên 107,66 điểm.

DL1 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 39% từ 14.800 đồng lên 20.500 đồng, tiếp theo là SJC với mức tăng 31% từ 7.100 đồng lên 9.300 đồng. Ở chiều ngược lại, KLF là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 39% từ 6.200 đồng xuống 3.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 211,38 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 7,47 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là STB với 4,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVD với 3,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 522,83 tỷ đồng tương ứng với 6,9 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KVC là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 267 nghìn cổ phiếu.

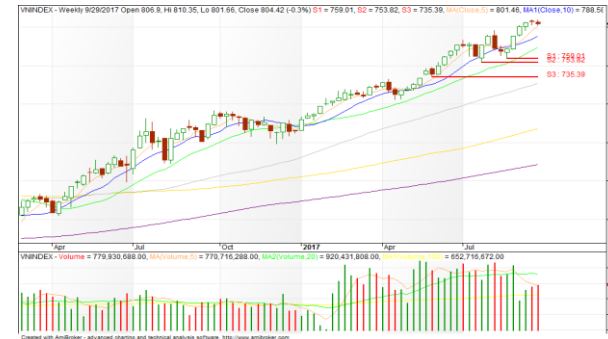
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 9 tăng cao do 41 tỉnh thành tăng học phí

Theo số liệu mới công bố từ Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, CPI bình quân 9 tháng năm 2017 tăng 3,79% so với bình quân cùng kỳ năm 2016; CPI tháng 9/2017 tăng 0,59% so với tháng trước và tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index giảm điểm nhẹ trở lại sau năm tuần liên tiếp tăng điểm trước đó. Cây nến tuần mở với phần thân nhỏ cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư đối với xu hướng thị trường, tâm lý có phần đổi chiều sang tiêu cực. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 789-801 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 810 điểm (đỉnh phiên 28/9). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 727 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 2/10-6/10, VN-Index sẽ tiếp tục đi ngang và tích lũy trong biên độ 800-810 điểm, cần bứt phá ra khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ sáu liên tiếp, chỉ số đạt được mức cao mới tại 110,13 điểm. Cây nến tuần xanh với phần bóng trên khá dài cho thấy bên mua vẫn chiếm ưu thế nhưng lực cung giá cao là không hề nhỏ. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 103,3-105,3 điểm (MA5-10) và vùng kháng cự trong khoảng 108-110 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 91,1 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 2/10-6/10, HNX-Index sẽ duy trì đà tăng để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 108-110 điểm, vùng hỗ trợ của chỉ số tại 103,3-105,3 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,51 - 36,58 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.470 đồng, giữ nguyên so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,09 USD/ounce tương ứng 0,24% lên 1.291,79 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng 0,02% xuống 92,93 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1802 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.3423 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,41 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,04 USD tương ứng 0,07% lên 57,20 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD tương ứng 0,10% lên 51,61 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/9, chỉ số Dow Jones tăng 40,49 điểm tương ứng 0,18% lên 22.381,20 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 0,19 điểm tương ứng 0,01% lên 6.453,45 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,02 điểm tương ứng 0,12% lên 2.510,06 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	4,255,208	E1VFN30	1,796,380
2	PVD	3,210,500	KBC	1,561,000
3	HPG	1,412,070	KDH	1,385,640
4	ITA	1,407,800	SSI	1,234,650
5	CTG	1,185,590	SVI	1,143,104

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KVC	267,400	NTP	6,997,534
2	KLF	200,000	PVS	1,047,800
3	DNP	154,200	VE9	160,700
4	DBC	143,700	PVE	134,900
5	CEO	101,500	PVC	62,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FIT	12.35	8.88	↓ -28.10%	55,741,950
FLC	7.57	7.36	↓ -2.77%	47,222,550
STB	11.55	12.50	↑ 8.23%	43,151,365
HQC	3.28	3.25	↓ -0.91%	27,899,960
DXG	21.45	21.00	↓ -2.10%	21,831,359

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	6.20	3.80	↓ -38.71%	88,906,919
SHB	8.00	8.00	→ 0.00%	36,567,938
PVX	2.60	2.70	↑ 3.85%	27,221,933
PVS	16.02	16.30	↑ 1.76%	24,901,997
SHS	17.50	17.80	↑ 1.71%	19,820,980

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCD	27.50	38.50	11.0	↑ 40.00%
RIC	6.96	8.14	1.2	↑ 16.95%
BHN	107.10	124.70	17.6	↑ 16.43%
VDS	10.10	11.75	1.7	↑ 16.34%
SAV	10.80	12.55	1.8	↑ 16.20%

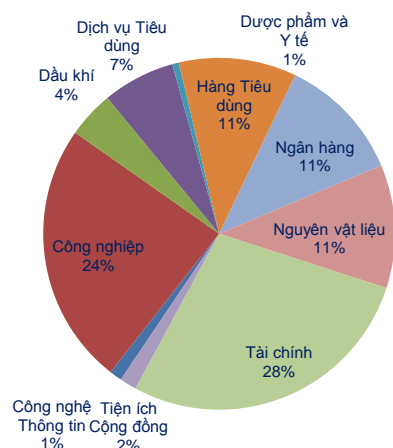
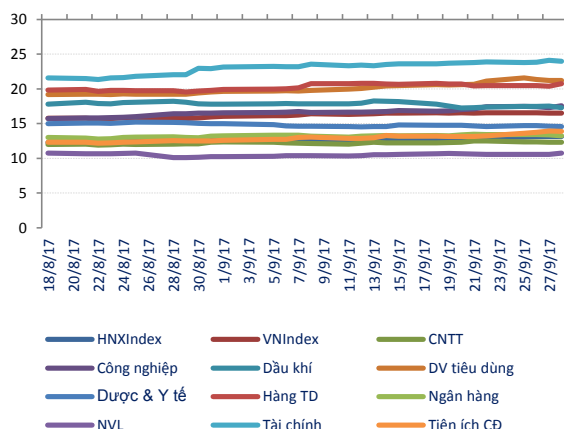
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DL1	14.80	20.50	5.7	↑ 38.51%
SJC	7.10	9.30	2.2	↑ 30.99%
L44	1.80	2.20	0.4	↑ 22.22%
SDU	29.20	35.30	6.1	↑ 20.89%
TMB	5.90	7.00	1.1	↑ 18.64%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FIT	12.35	8.88	-3.5	↓ -28.10%
HAI	10.20	8.18	-2.0	↓ -19.80%
SII	24.00	19.60	-4.4	↓ -18.33%
ROS	128.70	107.10	-21.6	↓ -16.78%
TSC	4.97	4.16	-0.8	↓ -16.30%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KLF	6.20	3.80	-2.4	↓ -38.71%
NDF	10.80	8.10	-2.7	↓ -25.00%
INC	8.50	6.70	-1.8	↓ -21.18%
VMS	11.00	9.10	-1.9	↓ -17.27%
TSB	13.20	11.10	-2.1	↓ -15.91%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	55,741,950	3.7%	548	16.2	0.8
FLC	47,222,550	6.6%	889	8.3	0.6
STB	43,151,365	2.3%	292	42.7	1.0
HQC	27,899,960	2.3%	224	14.5	0.3
DXG	21,831,359	18.3%	2,313	9.1	1.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	88,906,919	1.1%	112	33.9	0.4
SHB	36,567,938	8.8%	1,075	7.4	0.6
PVX	27,221,933	-0.3%	-26	-	0.9
PVS	24,901,997	7.2%	1,928	8.5	0.7
SHS	19,820,980	17.4%	1,628	10.9	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCD	↑ 40.0%	6.5%	1,593	24.2	1.7
RIC	↑ 17.0%	-2.8%	-412	-	0.6
BHN	↑ 16.4%	11.7%	3,061	40.7	5.3
VDS	↑ 16.3%	10.9%	1,206	9.7	1.1
SAV	↑ 16.2%	5.2%	991	12.7	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DL1	↑ 38.5%	5.0%	507	40.4	2.0
SJC	↑ 31.0%	-0.7%	-103	-	0.7
L44	↑ 22.2%	-2.9%	-228	-	0.3
SDU	↑ 20.9%	1.2%	203	173.7	2.1
TMB	↑ 18.6%	3.4%	371	18.9	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	4,255,208	2.3%	292	42.7	1.0
PVD	3,210,500	-1.6%	-544	-	0.4
HPG	1,412,070	34.2%	5,370	7.2	2.1
ITA	1,407,800	0.6%	64	62.6	0.4
CTG	1,185,590	12.0%	1,961	9.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	267,400	3.6%	385	9.1	0.3
KLF	200,000	1.1%	112	33.9	0.4
DNP	154,200	18.0%	2,710	8.9	1.8
DBC	143,700	7.3%	2,047	13.9	1.0
CEO	101,500	11.5%	1,506	6.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	216,537	44.1%	7,053	21.2	8.8
SAB	166,733	33.3%	7,169	36.3	12.1
VCB	135,276	15.3%	2,120	17.7	2.6
VIC	135,051	4.0%	654	78.3	5.0
GAS	132,212	19.3%	4,201	16.4	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	30,169	11.5%	1,666	18.4	2.0
VCS	16,288	60.7%	11,950	17.0	6.5
VGC	9,736	12.8%	2,017	11.3	1.6
VCG	9,143	7.3%	1,233	16.8	1.5
SHB	8,954	8.8%	1,075	7.4	0.6



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
28/7/2017	29/9/2017	10/8/2017	9/8/2017	AMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/8/2017	29/9/2017	23/8/2017	22/8/2017	VNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2017	29/9/2017	28/8/2017	25/8/2017	CMV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/8/2017	29/9/2017	1/9/2017	31/8/2017	AMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/8/2017	29/9/2017	0/1/1900	5/9/2017	ARM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/8/2017	29/9/2017	14/9/2017	13/9/2017	MSI	Đại hội Cổ đông Bất thường
1/9/2017	29/9/2017	12/9/2017	11/9/2017	PVO	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/9/2017	29/9/2017	13/9/2017	12/9/2017	FCS	Đại hội Cổ đông Bất thường
6/9/2017	29/9/2017	15/9/2017	14/9/2017	PVI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/9/2017	29/9/2017	15/9/2017	14/9/2017	SZL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/9/2017	29/9/2017	1/9/2017	31/8/2017	SMB	Thay đổi về : Lấy ý kiến cổ đông bằng văn
11/9/2017	29/9/2017	19/9/2017	18/9/2017	PEN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/9/2017	29/9/2017	20/9/2017	19/9/2017	SD9	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/9/2017	29/9/2017	22/9/2017	21/9/2017	ICC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/9/2017	29/9/2017	2/10/2017	29/9/2017	MBB	Phát hành cổ phiếu
22/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	POB	Niêm yết mới
25/9/2017	29/9/2017	31/7/2017	28/7/2017	POS	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	PHC	Niêm yết thêm
27/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	CVT	Tạm dừng Niêm yết
28/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	TTB	Niêm yết thêm
28/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	29/9/2017	ASA	Thay đổi BLĐ
5/7/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	LM8	Thay đổi BLĐ
18/7/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	PLX	Thay đổi BLĐ
31/8/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	VT8	Thay đổi BLĐ
5/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	HOM	Thay đổi BLĐ
14/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	CCV	Thay đổi BLĐ
14/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	CCH	Thay đổi BLĐ
19/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	MCF	Thay đổi BLĐ
21/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	CKD	Thay đổi BLĐ
21/9/2017	1/10/2017	29/9/2017	29/9/2017	HJC	Thay đổi BLĐ



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
